

Số: 243/QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ công tác rà soát, điều chỉnh Chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra cho chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Mã số: 758020103 (ngành Kỹ thuật Xây dựng - Mã số: 7580201)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-MĐC ngày 02/11/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Quyết định số 67/QĐ-MĐC ngày 17/01/2018 về việc thành lập Ban chỉ đạo rà soát và cập nhật chương trình đào tạo; Căn cứ vào Quyết định số 88/QĐ-MĐC ngày 22/01/2018 về việc thành lập các Tổ công tác rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ công văn số 05/MĐC-XD-HTCS ngày 19/3/2018 của Hội đồng khoa học khoa Xây dựng về việc thành lập Tổ rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trường khoa Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập tổ công tác rà soát, điều chỉnh Chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra (danh sách kèm theo).

Điều 2. Tổ công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo có nhiệm vụ tổ chức triển khai việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Như điều 3 (để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HC-TH, ĐTĐH (09)



PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH
TỔ CÔNG TÁC RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN, CHUẨN ĐẦU RA

(Kèm theo Quyết định số 1143/QĐ-MĐC ngày 21 tháng 3 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

- | | |
|----------------------------|---|
| 1. TS. Nguyễn Văn Mạnh | Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Tổ trưởng. |
| 2. ThS. Đặng Văn Phi | Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Thư ký. |
| 3. PGS.TS. Nguyễn Xuân Mẫn | Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Thành viên. |
| 4. TS. Phạm Thị Nhân | Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Thành viên. |
| 5. TS. Phạm Đức Thọ | Bộ môn Xây dựng Hạ tầng cơ sở, Thành viên. |

Tổng số: 05 cán bộ./.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA XÂY DỰNG

Số: 05/MĐC-XD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2018

V/v thành lập Tổ công tác rà soát, điều chỉnh
chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần,
chuẩn đầu ra

**Kính gửi: - Ban Giám hiệu;
- Phòng Đào tạo Đại học.**

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-MĐC ngày 02/11/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Quyết định số 67/QĐ-MĐC ngày 17/01/2018 về việc thành lập Ban chỉ đạo rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ vào Quyết định số 88/QĐ-MĐC ngày 22/01/2018 về việc thành lập các Tổ công tác rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ vào thông báo số 141/MĐC-ĐTĐH ngày 12/3/2018 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc rà soát, điều chỉnh Chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra;

Căn cứ vào cuộc họp của bộ môn Kỹ thuật xây dựng về việc thành lập tổ công tác rà soát cho chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201.

Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đề nghị Ban Giám hiệu và phòng Đào tạo Đại học thành lập tổ công tác rà soát, điều chỉnh Chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra:

- | | |
|----------------------------|---|
| 1. TS. Nguyễn Văn Mạnh | Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Tổ trưởng. |
| 2. ThS. Đặng Văn Phi | Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Thư ký. |
| 3. PGS.TS. Nguyễn Xuân Mãn | Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Thành viên. |
| 4. TS. Phạm Thị Nhân | Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Thành viên. |
| 5. TS. Phạm Đức Thọ | Bộ môn Bộ môn Xây dựng Hạ tầng cơ sở, Thành viên. |

Trân trọng cảm ơn./.

Chủ tịch Hội đồng Khoa
Khoa Xây dựng


GS. TS. Võ Trọng Hùng

Bộ môn Kỹ thuật xây dựng


Nguyễn Văn Mạnh

BIÊN BẢN HỌP BỘ MÔN

Về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết, chuẩn đầu ra ở trình độ Đại học cho chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201

Ngày 21/03/2018, vào lúc 8h00, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đã họp về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra ở trình độ Đại học chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành: Kỹ thuật xây dựng - Mã số 7580201. Thành phần tham dự:

- Các cán bộ tham gia giảng dạy Đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng

- Chủ trì cuộc họp: TS. Nguyễn Văn Mạnh - Trưởng bộ môn (Tổ trưởng công tác rà soát, điều chỉnh Chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp)

- Thư ký: ThS. Đặng Văn Phi (Thư ký tổ công tác rà soát, điều chỉnh Chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp).

NỘI DUNG:

1. TS. Nguyễn Văn Mạnh - chủ trì cuộc họp nêu lý do tổ chức cuộc họp.

2. TS. Nguyễn Văn Mạnh thay mặt Bộ môn Kỹ thuật xây dựng trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra ở trình độ Đại học.

3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:

3.1. PGS.TS. Nguyễn Xuân Mãn:

Mục tiêu đào tạo và chương trình đào tạo cần được rà soát, điều chỉnh để cơ bản đáp ứng được những yêu cầu của một kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp sau khi ra trường, đảm bảo phù hợp với xu thế phát triển của ngành xây dựng hiện tại và trong tương lai. Trong bối cảnh hội nhập, mở cửa như hiện nay, chương trình đào tạo cần cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng đa dạng, cập nhật, giúp sinh viên thích nghi nhanh nhất với môi trường làm việc quốc tế và sinh viên cũng đủ khả năng để làm việc trong nhiều vị trí việc làm đa dạng trong ngành xây dựng.

3.2. TS. Phạm Thị Nhân:

Nội dung của Chương trình đào tạo năm 2016 có một số học phần chưa hợp lý cần điều chỉnh lại để phù hợp với chương trình đào tạo đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp là học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) và Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527).

Đề nghị thay thế các học phần trên bằng các học phần mới như sau:

- Thay học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527). bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).

3.3. ThS. Đặng Văn Phi:

Chương trình đào tạo cần được cân đối giữa việc cung cấp kiến thức và phát triển kỹ năng thực hành cho sinh viên. Nên duy trì các học phần Đồ án môn học như hiện tại để tăng tính thực hành cho sinh viên sau khi học xong phần lý thuyết.

Về cơ bản đồng ý với các nội dung điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác rà soát, điều chỉnh.

Đề nghị bổ sung thêm học phần: Đồ án nền móng (MHP: 4040503 - 1TC) cho phù hợp với sinh viên chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp.

4. Các thành viên trong Tổ công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trả lời và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh - bổ sung trong chương trình đào tạo.

5. TS. Nguyễn Văn Mạnh tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung rà soát, điều chỉnh trong chương trình đào tạo và phân công nhiệm vụ cho các cá nhân trong việc điều chỉnh lại chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra trước khi thông qua Hội đồng Khoa học Xây dựng, Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường:

- Thay học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527) bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC)..

- Bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC)

Cuộc họp kết thúc hồi 11h00 cùng ngày, biên bản cuộc họp được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua./.

THƯ KÝ CUỘC HỌP



Đặng Văn Phi

CHỦ TRÌ



Nguyễn Văn Mạnh

BIÊN BẢN HỘI THẢO

Về việc điều chỉnh phiên bản chương trình đào tạo năm 2016 với năm 2018

Ngày 28/03/2018, lúc 8h30, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đã tổ chức Hội thảo lấy ý kiến đóng góp về việc điều chỉnh phiên bản chương trình đào tạo ở trình độ Đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Thành phần tham dự:

- Thành viên Hội đồng Khoa khoa Khoa Xây dựng,
- Thành viên Tổ công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo
- Các Đại biểu khách mời
- Chủ trì cuộc họp: TS. Nguyễn Văn Mạnh – Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng;
- Thư ký: ThS. Đặng Văn Phi

NỘI DUNG:

1. TS. Nguyễn Văn Mạnh chủ trì buổi hội thảo nêu lý do tổ chức cuộc họp.
2. TS. Nguyễn Văn Mạnh thay mặt Bộ môn Kỹ thuật xây dựng trình bày tóm tắt sự cần thiết về việc điều chỉnh phiên bản chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp năm 2016; các nội dung điều chỉnh - bổ sung, thay đổi trong CTĐT Đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.
3. Các thành viên tham dự cuộc họp phát biểu ý kiến:
 - GS.TS. Võ Trọng Hùng - Chủ tịch Hội đồng Khoa khoa Xây dựng:
Hoàn toàn đồng ý với đề xuất điều chỉnh các học phần do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đưa ra để chương trình đào tạo phù hợp hơn với thực tế cũng như với chương trình đào tạo chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp của các trường khác trong và ngoài nước.
 - PGS.TS. Tạ Đức Thịnh:
Đồng ý với những điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn đưa ra.
 - PGS.TS. Nguyễn Xuân Mẫn:
Hoàn toàn đồng ý với những điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn đưa ra để phù hợp hơn trong logic các môn học thuộc chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp.
 - TS. Đỗ Ngọc Anh:
Đồng ý với những điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn đưa ra.
 - TS. Nguyễn Trọng Dũng:
Đồng ý với những điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn đưa ra.

- TS. Phạm Đức Thọ:

Đồng ý với những điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn đưa ra.

- TS. Đặng Trung Thành:

Đồng ý với những điều chỉnh trong chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn đưa ra.

4. Các thành viên trong Tổ công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trao đổi và giải đáp các ý kiến về việc điều chỉnh - bổ sung phiên bản trong chương trình đào tạo năm 2016 với năm 2018.

5. TS. Nguyễn Văn Mạnh - chủ trì cuộc họp - tổng hợp các ý kiến và thống nhất các nội dung cần điều chỉnh phiên bản trong chương trình đào tạo năm 2016 với năm 2018 như sau:

- Thay học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527) bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).

- Bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC).

Buổi hội thảo kết thúc hồi 11h00 cùng ngày, biên bản hội thảo được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

THƯ KÝ CUỘC HỌP


Đặng Văn Phi

CHỦ TRÌ


Nguyễn Văn Mạnh

Số: 244/QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành
Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Mã số: 758020103; ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201
của Khoa Xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-MĐC ngày 02/11/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Quyết định số 67/QĐ-MĐC ngày 17/01/2018 về việc thành lập Ban chỉ đạo rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ vào Quyết định số 88/QĐ-MĐC ngày 22/01/2018 về việc thành lập các Tổ công tác rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-MĐC ngày 21/3/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc thành lập Tổ công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra cho chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp - Mã số: 758020103 (ngành Kỹ thuật Xây dựng - Mã số: 7580201);

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo Đại học, Trường phòng Đào tạo Sau đại học, Trường khoa Cơ - Điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp (ngành Kỹ thuật Xây dựng) gồm các thành viên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ đại học tổ chức thực hiện thẩm định chương trình theo Quy định của Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định hiện hành. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các ông (bà) Trường phòng Đào tạo Đại học, Trường phòng Đào tạo Sau đại học, Trường khoa Xây dựng, Trường các đơn vị có liên quan và các thành viên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Lưu: HCTH, ĐTDH₍₀₉₎.



PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP - MÃ SỐ: 758020103
(NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG - MÃ SỐ: 7580201)

(Kèm theo QĐ số: 44/QĐ-MĐC ngày 6/4/2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mở - Địa chất)

TT	Họ tên	Đơn vị công tác	Nhiệm vụ
1	TS. Đinh Quốc Dân	Phó viện trưởng Viện khoa học công nghệ xây dựng	Chủ tịch hội đồng
2	TS. Nguyễn Văn Mạnh	Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Trường Đại học Mở - Địa chất	Thư ký
3	TS. Đỗ Ngọc Anh	Trưởng Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mở - Địa chất	Ủy viên
4	PGS. TS Nguyễn Đức Khoát	Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trường Đại học Mở - Địa chất	Ủy viên
5	TS. Đặng Hoàng Thông	Trường Đại học Hạ Long	Ủy viên
6	KTS. Nguyễn Hữu Sơn	Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Phong Minh	Ủy viên
7	KS. Nguyễn Văn Đua	Phòng Quản lý dự án Công ty cổ phần Vincom	Ủy viên

Tổng số: 07 cán bộ./.

Số: 20/MĐC-XD

Hà Nội, ngày 5 tháng 4 năm 2018

V/v thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo
trình độ đại học chuyên ngành Xây dựng DD&CN
của Khoa Xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Kính gửi:

- Ban Giám hiệu;
- Phòng Đào tạo Đại học.

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-MĐC ngày 02/11/2017 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Quyết định số 67/QĐ-MĐC ngày 17/01/2018 về việc thành lập Ban chỉ đạo rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ vào Quyết định số 88/QĐ-MĐC ngày 22/01/2018 về việc thành lập các Tổ công tác rà soát và cập nhật chương trình đào tạo;

Căn cứ vào cuộc họp của bộ môn Kỹ thuật xây dựng về việc thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo cho chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201.

Khoa Xây dựng kính đề nghị Ban Giám hiệu và phòng Đào tạo Đại học cho thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp với danh sách như sau:

- | | |
|------------------------|---|
| 1. TS. Đinh Quốc Dân | Phó viện trưởng Viện Khoa học công nghệ xây dựng,
Chủ tịch hội đồng. |
| 2. TS. Nguyễn Văn Mạnh | Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Đại học Mỏ - Địa
chất,
Thư ký. |

- | | |
|----------------------------|---|
| 3. TS. Đỗ Ngọc Anh | Trưởng Khoa Xây dựng, Đại học Mỏ - Địa chất,
Ủy viên. |
| 4. PGS.TS Nguyễn Đức Khoát | Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Đại học Mỏ - Địa
chất,
Ủy viên. |
| 5. TS. Đặng Hoàng Thông | Trường Đại học Hạ Long,
Ủy viên |
| 6. KTS. Nguyễn Hữu Sơn | Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Phong Minh,
Ủy viên |
| 7. KS. Nguyễn Văn Đua | Phòng Quản lý dự án Công ty cổ phần Vincom,
Ủy viên |

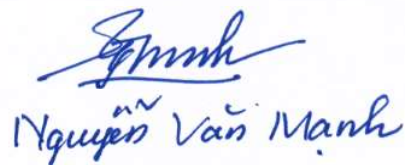
Trân trọng cảm ơn./.

**Chủ tịch Hội đồng Khoa
Khoa Xây dựng**



GS. TS. Võ Trọng Hưng

Bộ môn Kỹ thuật xây dựng



Nguyễn Văn Mạnh

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP
THUỘC NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG - MÃ SỐ: 7580201

Hôm nay, vào lúc 8h30ph ngày 06 tháng 4, năm 2018 tại phòng F208 Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo hệ Đại học chính quy chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201 của Khoa Xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định

TT	Họ tên, học hàm, học vị	Cơ quan công tác	Chuyên ngành	Trách nhiệm trong Hội đồng	Ghi chú
1	TS. Đinh Quốc Dân	Phó viện trưởng Viện khoa học công nghệ xây dựng	XD DD&CN	Chủ tịch	
2	TS. Nguyễn Văn Mạnh	Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất	XD CTN&M	Thư ký	
3	TS. Đỗ Ngọc Anh	Trưởng Khoa Xây dựng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất	XD CTN&M	Ủy viên	
4	PGS.TS Nguyễn Đức Khoát	Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Tự động hóa	Ủy viên	
5	TS. Đặng Hoàng Thông	Trường Đại học Hạ Long	XD DD&CN	Ủy viên	
6	KTS. Nguyễn Hữu Sơn	Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư Phong Minh	Kiến trúc	Ủy viên	
7	KS. Nguyễn Văn Đua	Phòng Quản lý dự án Công ty cổ phần Vincom	XD DD&CN	Ủy viên	

II. Nội dung thẩm định

1. Bộ môn báo cáo tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201.

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng về chương trình đào tạo:

- PGS.TS. Nguyễn Đức Khoát: Đồng ý với nội dung và hình thức của Chương trình đào tạo vì đảm bảo tính pháp lý, có cơ sở căn cứ khoa học, có xem xét đến nhu cầu thị trường nhân lực của ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

- TS. Đinh Quốc Dân: Đánh giá cao về tính pháp lý, tính hiện đại của Chương trình đào tạo do Bộ môn xây dựng. Mục tiêu đào tạo đưa ra phù hợp với nội dung và thời lượng của Chương trình. Đề cương xây dựng ở các học phần là khá chi tiết, rõ ràng. Song cần phải xem xét bổ sung những học phần thí nghiệm, thực hành cho chương trình đào tạo.

- TS. Đỗ Ngọc Anh: Nhất trí với Chương trình đào tạo do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đề xuất về mục tiêu đào tạo, nội dung, thời lượng phân bổ ở các học kỳ cũng như đề cương chi tiết của các học phần nhưng phải xem lại một số học phần phân bổ thời gian chưa phù hợp với từng chương, từng nội dung bài giảng.

- KTS. Nguyễn Hữu Sơn: Đồng ý với chương trình đào tạo đã xây dựng nhưng cần đưa một số học phần mang tính học thuật dạng chuyên đề để sinh viên có những kiến thức thực tế hơn.

- Các ý kiến khác: Nhìn chung đều đồng ý với nội dung và hình thức của Chương trình đào tạo trình độ Đại học chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

3. Bộ môn trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng thẩm định

- Bộ môn sẽ tiếp thu ý kiến của các Nhà khoa học để xem xét những bất hợp lý trong Chương trình đào tạo đã xây dựng.

- Bộ môn sẽ kết hợp cùng với Hội đồng Khoa khoa Xây dựng để chỉnh sửa bổ sung các môn học tự chọn phù hợp với ngành đào tạo. Đồng thời cùng với các giáo viên chuyên môn ở các tổ học phần sẽ xem xét lại thời lượng phân bổ cho một số học phần nhằm đảm bảo phù hợp với thời lượng cũng như nâng cao sự hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

- Bộ môn đánh giá cao sự đóng góp của các đơn vị sản xuất để nâng cao chất lượng của bài giảng, học phần nhằm đảm bảo yêu cầu thực tế.

4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín

Hội đồng đã bầu ra ban kiểm phiếu gồm 3 đồng chí:

TS. Đặng Hoàng Thông: Trưởng ban kiểm phiếu

TS. Đỗ Ngọc Anh: Thư ký

KS. Nguyễn Văn Đua: Ủy viên

Hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín.

5. Kết quả thẩm định bằng phiếu

- Số phiếu đánh giá Chương trình phát ra: 7 phiếu

- Số phiếu đánh giá Chương trình thu về: 7 phiếu

- Phiếu hợp lệ: 7 phiếu

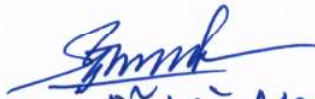
- Phiếu không hợp lệ: 0 phiếu
- Số phiếu đánh giá Chương trình đạt yêu cầu: 7 phiếu
- Số phiếu đánh giá Chương trình không đạt yêu cầu: 0 phiếu

6. Kết luận của Hội đồng thẩm định

Đồng ý với Chương trình đào tạo Đại học ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đề xuất ở trên. Tuy nhiên, cần chỉnh sửa những hạn chế đã nêu trên.

Phiên họp kết thúc vào hồi 11h45ph cùng ngày./.

Thư ký Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Mạnh

Chủ tịch Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)


Đinh Quốc Dân

HIỆU TRƯỞNG 



Hà Nội, ngày 2 tháng 4 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA
KHOA XÂY DỰNG

**Về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần,
chuẩn đầu ra chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp
thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201**

I. THÀNH PHẦN:

1. Hội đồng Khoa khoa Xây dựng: các thành viên kèm theo Quyết định số 2651/QĐ-MĐC, ngày 21/12/2016 về việc thành lập Hội đồng Khoa khoa Xây dựng của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

2. Đại diện lãnh đạo Bộ môn Kỹ thuật xây dựng

II. THỜI GIAN: 8h00, ngày 2 tháng 4 năm 2018.

III. ĐỊA ĐIỂM: Phòng 510 Nhà 12 tầng, trường Đại học Mỏ - Địa chất.

IV. NỘI DUNG:

1. GS.TS. Võ Trọng Hùng - Chủ tịch Hội đồng Khoa khoa Xây dựng giới thiệu nội dung cuộc họp: Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201. Chương trình đào tạo của ngành được xây dựng theo chương trình khung trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. TS. Nguyễn Văn Mạnh - Trưởng Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đại diện cho Bộ môn trình bày chi tiết về nội dung rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201:

- Mục tiêu của Chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Thời gian đào tạo 5 năm theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Khối lượng kiến thức toàn khóa (tính bằng số tín chỉ): 162 tín chỉ.
- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp.

- Nội dung chương trình: Kiến thức giáo dục đại cương (kiến thức bắt buộc và kiến thức tự chọn) và kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (kiến thức cơ sở ngành bắt buộc, kiến thức chuyên ngành, thực tập sản xuất, thực tập tốt nghiệp, đồ án tốt nghiệp).

- Thay học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527) bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).

- Bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC).

V. CÁC Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

1. TS. Đỗ Ngọc Anh - Trưởng Khoa Xây dựng:

Căn cứ vào phiếu khảo sát tình hình công việc thực tế tại các đơn vị sử dụng các kỹ sư chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, cần phải tiến hành điều chỉnh chương trình đào tạo cho phù hợp với yêu cầu thực tế, chủ yếu tập trung giảng dạy các học phần kiến thức đáp ứng yêu cầu thực tế của đơn vị sử dụng lao động.

2. TS. Đặng Trung Thành - Phó trưởng khoa Xây dựng:

Nội dung chỉnh sửa như báo cáo là phù hợp với thực tế và yêu cầu đào tạo và thực tế của các đơn vị sử dụng lao động hiện nay.

3. TS. Nguyễn Trọng Dũng - Trưởng Bộ môn Hạ tầng cơ sở:

Việc đề xuất chỉnh sửa CTĐT của bộ môn là rất cần thiết và phù hợp với thực tế. Đồng ý với những chỉnh sửa như trong báo cáo.

4. GS.TS. Võ Trọng Hùng - Trưởng bộ môn Xây dựng CTN và Mỏ:

Nội dung chương trình có chất lượng tốt, phù hợp với mục tiêu và trình độ đào tạo của Nhà trường. Nội dung chương trình được xây dựng trên cơ sở có sự đầu tư nghiên cứu sâu, rộng nên tương đối toàn diện và đầy đủ.

5. PGS.TS Tạ Đức Thịnh - Bộ môn Hạ tầng cơ sở:

Nội dung chương trình đào tạo đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản về dung lượng kiến thức và phù hợp với thực tiễn, trong quá trình xây dựng đã chú trọng đến khả năng đáp ứng yêu cầu nhu cầu thực tiễn của người học.

6. PGS.TS Nguyễn Xuân Mãn - Bộ môn Kỹ thuật xây dựng:

Nhất trí với nội dung chương trình và kế hoạch học tập chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp. Nội dung chương trình khá hoàn chỉnh, phù hợp với yêu cầu chung của Bộ Giáo Dục và Đào tạo cũng như của các cơ sở sử dụng lao động tốt nghiệp chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp.

VI. PHẦN TRẢ LỜI CỦA BỘ MÔN

TS. Nguyễn Văn Mạnh - Trưởng bộ môn Kỹ thuật xây dựng

Tổng hợp các ý kiến đóng góp, trả lời các câu hỏi của các thành viên Hội đồng Khoa khoa Xây dựng về báo cáo rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

VII. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG

GS.TS. Võ Trọng Hùng - Chủ tịch Hội đồng Khoa khoa Xây dựng - tổng kết các ý kiến của các thành viên trong Hội đồng và kết luận: Đồng ý với những điều chỉnh chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp theo đề xuất của Bộ môn Kỹ thuật xây dựng:

+ Thay học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527) bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).

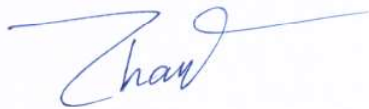
+ Bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC).

Hội đồng Khoa khoa Xây dựng nhất trí thông qua và kính chuyển lên Nhà trường xem xét, ra quyết định.

Biên bản hội thảo được các thành viên tham dự họp nhất trí thông qua.

Buổi hội thảo kết thúc lúc 11h30' cùng ngày.

THƯ KÝ



Đặng Trung Thành

CHỦ TỌA



GS.TS. Võ Trọng Hùng



PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **TS. Đinh Quốc Dân**

Chức danh: Năm phong: Học vị: Tiến sỹ Năm bảo vệ: 2011

Cơ quan công tác: Viện Khoa học công nghệ xây dựng

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

a. Mục tiêu của Chương trình đào tạo:

Mục tiêu đào tạo của chương trình đào tạo đã cơ bản đáp ứng được những yêu cầu của một kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp sau khi ra trường, đảm bảo phù hợp với xu thế phát triển của ngành xây dựng hiện tại và trong tương lai. Trong bối cảnh hội nhập, mở cửa như hiện nay, chương trình đào tạo cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng đa dạng, cập nhật, giúp sinh viên thích nghi nhanh nhất với môi trường làm việc quốc tế và sinh viên cũng đủ khả năng để làm việc trong nhiều vị trí việc làm đa dạng trong ngành xây dựng.

b. Nội dung của Chương trình đào tạo:

Nội dung của Chương trình đào tạo phù hợp với các quy định về giảng dạy ngành Kỹ thuật Xây dựng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung của Chương trình đào tạo đã đáp ứng được những mục tiêu đề ra của Chương trình, bao phủ được hầu hết các nội dung kiến thức, kỹ năng của ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp.

Nội dung của Chương trình có tính kế thừa và đổi mới theo hướng nâng cao kỹ năng thực hành cho sinh viên, nội dung đã cung cấp tối đa những kỹ năng cần thiết cho sinh viên sau khi ra trường.

c. Đề cương chi tiết của các học phần

Đề cương chi tiết của các học phần đã đảm bảo giải quyết được mục tiêu của từng học phần.

Đề cương chi tiết đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu của việc giảng dạy theo học chế tín chỉ. Đề cương đã chỉ rõ được cho sinh viên những nội dung cần chuẩn bị, vai trò của sinh viên trong tiết học. Tuy nhiên trong đề cương chi tiết nên bổ sung cụ thể thời gian và nội dung chuẩn bị cho sinh viên, giúp việc tự học đạt kết quả cao nhất.

2. Về hình thức chương trình:

a. Cấu trúc Chương trình đào tạo

Cấu trúc Chương trình đào tạo được sắp xếp hợp lý, các học phần được bố trí phù hợp với sự phát triển kiến thức, kỹ năng của sinh viên, đảm bảo được phù hợp mục tiêu, kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên sâu của ngành học.

Chương trình đã cân đối giữa việc cung cấp kiến thức và phát triển kỹ năng thực hành cho sinh viên. Thời lượng các học phần thực hành và thực tập là hợp lý.

b. Thời lượng của Chương trình đào tạo

Thời lượng chung của Chương Trình đào tạo phù hợp với chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế đào tạo theo tín chỉ. Phân phối chương trình giữa các học kỳ tương đối hợp lý, đồng đều; phân phối thời lượng các học phần lý thuyết và thực hành hợp lý.

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo đại học chuyên ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng, Trường Đại học Mở - Địa chất chuẩn bị cơ bản đã đáp ứng và phù hợp với những quy định chung về giảng dạy đại học của ngành Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp.

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

Người nhận xét



TS. Đinh Quốc Dân

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **TS. Nguyễn Văn Mạnh**

Chức danh: Năm phong: Học vị: Tiến sỹ Năm bảo vệ: 2013

Cơ quan công tác: Khoa Xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

a. Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo

Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, khoa Xây dựng đã đảm bảo căn cứ khoa học trong xây dựng Chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, hệ đào tạo Đại học dựa trên:

- Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ theo quyết định số 43/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15/08/2007 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH, ngày 18 tháng 04 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ-Địa chất;

- Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ-Địa chất về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ.

- Chương trình khung của Bộ giáo dục và Đào tạo.

- Điều kiện thực tế của Nhà trường trong lĩnh vực đào tạo.

b. Mục tiêu của Chương trình đào tạo

Mục tiêu đào tạo đề ra trong Chương trình đào tạo được soạn thảo đã hướng tới đào tạo sinh viên có nền tảng kiến thức tổng hợp, kỹ năng, phẩm chất phù hợp, có năng lực làm việc thực tế cao. Trình độ ngoại ngữ, và trình độ tin học được chú trọng giúp sinh viên tốt nghiệp có khả năng tư duy logic tốt, có năng lực sáng tạo để giải quyết các bài toán ứng dụng cụ thể trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp; có khả năng tự học và tự đào tạo để đáp ứng với các yêu cầu thay đổi của xã hội và công việc.

c. Nội dung của Chương trình đào tạo

Về cơ bản thỏa mãn được mục tiêu và phù hợp với chương trình theo quy định về giảng dạy đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nội dung chương trình đã có nhiều cải tiến, tận dụng các thế mạnh của bộ môn, khoa, trường. Tuy nhiên, hệ thống các môn học đại cương vẫn chiếm tỷ trọng lớn, có thể xem xét giảm bớt thời lượng môn đại cương và tăng thời lượng các môn chuyên sâu của ngành nhằm tăng tính thực tế trong kiến thức.

d. Đề cương chi tiết của các học phần

Bộ môn đã xây dựng đầy đủ và chi tiết tất cả các học phần của chương trình đào tạo ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp. Nội dung của đề cương chi tiết từng học phần đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng trong sinh viên.

2. Về hình thức chương trình:

a. Cấu trúc Chương trình đào tạo

Cấu trúc chung của Chương trình đào tạo được sắp xếp hợp lý, các học phần thiết kế đảm bảo hài hòa kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên sâu của ngành học. Tuy nhiên, cần thêm một số môn học mang tính chất trang bị kỹ năng mềm ở các học phần tự chọn để sinh viên có thể tự trang bị kiến thức theo khả năng của mình.

Ngoài ra, học phần tự chọn có thể thêm một số môn đào tạo chuyên ngành bằng tiếng anh để khuyến khích sinh viên có thể tự nâng cao trình độ ngoại ngữ cũng như khả năng tự học của sinh viên, hướng tới đào tạo sinh viên hội nhập với quốc tế

b. Thời lượng của Chương trình đào tạo

Thời lượng chung của Chương trình đào tạo là khá phù hợp với chương trình khung của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ.

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo Đại học ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, khoa Xây dựng cơ bản đã đảm bảo căn cứ khoa học, tính pháp lý cũng như phù hợp với nhu cầu về nhân lực của ngành xây dựng. Sinh viên được đào tạo ra có khả năng thích ứng cao với các công việc thực tiễn cũng như nghiên cứu khoa học. Theo ý kiến chủ quan của người đọc, chương trình sẽ hoàn thiện hơn nếu có thể hướng sinh viên tới khả năng tự nghiên cứu, tự cập nhật kiến thức mới nhất của nhân loại thông qua việc cải thiện khả năng ngoại ngữ của sinh viên đặc biệt là tiếng anh.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2018

Người nhận xét



TS. Nguyễn Văn Mạnh

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **TS. Đỗ Ngọc Anh**

Chức danh: Năm phong: Học vị: Tiến sỹ Năm bảo vệ: 2014

Cơ quan công tác: Khoa Xây dựng - Trường ĐH Mỏ - Địa chất

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

a. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo chuyên ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp” được xây dựng trên cơ sở chương trình khung dành cho nhóm ngành Kỹ thuật xây dựng công trình của Bộ Giáo dục Đào tạo, có tham khảo các chương trình đào tạo của các trường Đại học Xây dựng, Đại học Kiến Trúc và một số trường đại học khác trên thế giới đồng thời có chú ý đến các đặc điểm của Trường Đại học Mỏ-Địa chất. Chương trình này đã được đưa ra hội thảo nhiều lần. Qua những lần hội thảo này, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đã nhận được rất nhiều ý kiến đóng góp quý báu về phương hướng và hoàn thiện chương trình đào tạo đại học ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp”.

b. Cơ sở vật chất

Về cơ sở vật chất, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng thừa hưởng những điều kiện sẵn có của trường Đại học Mỏ-Địa chất về các phòng thí nghiệm, trang thiết bị giảng dạy.

c. Mục tiêu của Chương trình đào tạo

Đào tạo kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, sức khoẻ, năng lực, trình độ chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, đáp ứng các yêu cầu công nghiệp hoá-hiện đại hoá đất nước. Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp có khả năng quản lý, thiết kế, giám sát, tổ chức chỉ đạo thi công và tham gia nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và liên quan;

d. Đề cương chi tiết của các học phần

Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng - Khoa Xây dựng đã xây dựng đầy đủ và chi tiết tất cả các học phần của chương trình đào tạo ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp”. Nội dung của đề cương chi tiết từng học phần đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kiến thức đại cương, phần kiến thức cơ sở ngành và chuyên sâu, các kỹ năng cần thiết cho sinh viên.

2. Về hình thức chương trình:

a. Cấu trúc Chương trình đào tạo

Cấu trúc của Chương trình đào tạo của chuyên ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp” đã được sắp xếp hợp lý của các học phần đảm bảo phù hợp với các mục tiêu, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên sâu của ngành học.

b. Thời lượng của Chương trình đào tạo

Thời lượng chung của Chương trình đào tạo là phù hợp theo yêu cầu với chương trình khung của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ. Phân phối chương trình giữa các học kỳ tương đối hợp lý, tạo điều kiện cho sinh viên lựa chọn các hướng nghiên cứu chuyên sâu.

c. Quy trình đào tạo

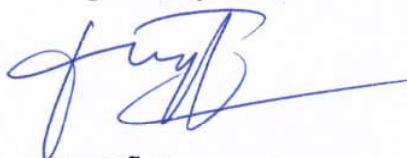
Đào tạo theo hệ thống tín chỉ, theo “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ” (Ban hành theo quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, khoa Xây dựng đã đảm bảo tính pháp lý, căn cứ khoa học cũng như yêu cầu nhân lực cho xã hội. Tôi cho rằng, với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị sẵn có, đội ngũ cán bộ cơ hữu và thỉnh giảng, các thế mạnh truyền thống của trường Đại học Mỏ-Địa chất về các ngành khoa học có liên quan (trắc địa, địa chất, xây dựng công trình ngầm,...), Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đảm bảo việc đào tạo kỹ sư ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp” sẽ thành công và đạt hiệu quả cao.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2018

Người nhận xét



TS. Đỗ Ngọc Anh

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **PGS.TS. Nguyễn Đức Khoát**

Chức danh: PGS Năm phong: Học vị: Tiến sỹ Năm bảo vệ:

Cơ quan công tác: Trường ĐH Mỏ - Địa chất

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

a. Chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo chuyên ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp” được xây dựng trên cơ sở chương trình khung dành cho nhóm ngành Kỹ thuật xây dựng của Bộ Giáo dục Đào tạo, có tham khảo các chương trình đào tạo của các trường Đại học Xây dựng, Đại học Kiến Trúc và một số trường đại học khác trên thế giới đồng thời có chú ý đến các đặc điểm của Trường Đại học Mỏ-Địa chất. Chương trình này đã được đưa ra hội thảo và rà soát nhiều lần. Qua những lần hội thảo này, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đã nhận được rất nhiều ý kiến đóng góp quý báu về phương hướng và hoàn thiện chương trình đào tạo đại học chuyên ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp”.

b. Cơ sở vật chất

Về cơ sở vật chất, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng thừa hưởng những điều kiện sẵn có của trường Đại học Mỏ-Địa chất về các phòng thí nghiệm, trang thiết bị giảng dạy. Do đó, Bộ môn Kỹ thuật xây dựng có đủ điều kiện để tiến hành đào tạo kỹ sư “Xây dựng dân dụng và công nghiệp”.

c. Mục tiêu của Chương trình đào tạo

Đào tạo kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, sức khỏe, năng lực, trình độ chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, đáp ứng các yêu cầu công nghiệp hoá-hiện đại hoá đất nước. Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp có khả năng quản lý, thiết kế, giám sát, tổ chức chỉ đạo thi công và tham gia nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và liên quan; có thể làm việc tại đơn vị sau: cán bộ kỹ thuật, thiết kế, giám sát và chỉ đạo thi công tại các công ty, xí nghiệp xây lắp, xây dựng dân dụng và công nghiệp; chuyên viên tư vấn, nghiên cứu và thiết kế tại các Công ty thiết kế, các Viện nghiên cứu khoa học công nghệ xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; cán bộ giảng dạy, đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý tại các trường đại học, cao đẳng và đào

tạo nghề, có năng lực học tập ở bậc Sau đại học để mở rộng, nâng cao kiến thức thuộc ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp; quản lý ở các cơ quan quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp và liên quan.

d. Đề cương chi tiết của các học phần

Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng - Khoa Xây dựng đã xây dựng đầy đủ và chi tiết tất cả các học phần của chương trình đào tạo ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp”. Nội dung của đề cương chi tiết từng học phần đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kiến thức đại cương, phần kiến thức cơ sở ngành và chuyên sâu, các kỹ năng cần thiết cho sinh viên.

2. Về hình thức chương trình:

a. Cấu trúc Chương trình đào tạo

Cấu trúc của Chương trình đào tạo của ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp” đã được sắp xếp hợp lý của các học phần đảm bảo phù hợp với các mục tiêu, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên sâu của ngành học.

b. Thời lượng của Chương trình đào tạo

Thời lượng chung của Chương trình đào tạo là phù hợp theo yêu cầu với chương trình khung của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ. Phân phối chương trình giữa các học kỳ tương đối hợp lý, tạo điều kiện cho sinh viên lựa chọn các hướng nghiên cứu chuyên sâu.

c. Quy trình đào tạo

Đào tạo theo hệ thống tín chỉ, theo “ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ” (Ban hành theo quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng, khoa Xây dựng đã đảm bảo tính pháp lý, căn cứ khoa học cũng như yêu cầu nhân lực cho xã hội. Tôi cho rằng, với điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị sẵn có, đội ngũ cán bộ cơ hữu và thỉnh giảng, các thế mạnh truyền thống của trường Đại học Mỏ-Địa chất về các ngành khoa học có liên quan (trắc địa, địa chất, xây dựng công trình ngầm,...), Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đảm bảo việc đào tạo kỹ sư ngành “Xây dựng dân dụng và công nghiệp” sẽ thành công và đạt hiệu quả cao.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4, năm 2018

Người nhận xét



PGS.TS. Nguyễn Đức Khoát

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **TS. Đặng Hoàng Thông**

Chức danh: Năm phong: Học vị: Tiến sỹ Năm bảo vệ:

Cơ quan công tác: Trường Đại học Hạ Long – Quảng Ninh

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

a. Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo

Bộ môn XDDD&CN, khoa Xây Dựng đã đảm bảo căn cứ khoa học trong xây dựng Chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, hệ đào tạo Đại học bao gồm:

- Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ theo Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-Bộ GDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Chương trình khung của Bộ giáo dục và Đào tạo áp dụng cho ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, trình độ đào tạo Đại học.
- Chương trình đào tạo Đại học, ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp của một số trường đại học trong nước và nước ngoài.
- Điều kiện thực tế của Nhà trường, khoa và bộ môn trong lĩnh vực đào tạo

Các căn cứ trên là cơ sở pháp lý trong việc xây dựng chương trình đào tạo. Tuy nhiên, Bộ môn cũng cần đưa thêm căn cứ phù hợp nhu cầu thị trường lao động trong xã hội, đảm bảo đáp ứng chất lượng nguồn nhân lực đầu ra.

b. Mục tiêu của Chương trình đào tạo

Đào tạo kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, sức khỏe, năng lực, trình độ chuyên môn trong lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, đáp ứng các yêu cầu công nghiệp hoá-hiện đại hoá đất nước. Sau khi tốt nghiệp, kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp có khả năng quản lý, thiết kế, giám sát, tổ chức chỉ đạo thi công và tham gia nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và liên quan.

c. Nội dung của Chương trình đào tạo

Về cơ bản thỏa mãn được mục tiêu và phù hợp với chương trình theo quy định về giảng dạy Đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, nội dung có tính hiện đại, hội nhập, không những đáp ứng với yêu cầu cơ bản của ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp nói chung mà còn có sự kết hợp mang đặc thù của trường Mỏ Địa Chất nói riêng, phù hợp với sự phát triển chung của Nhà trường cũng như yêu cầu xã hội.

Song có thể giảm tối thiểu các môn học Đại cương mà tăng thời lượng các môn chuyên sâu của ngành nhằm tăng tính thực tế trong kiến thức.

d. Đề cương chi tiết của các học phần

Bộ môn đã xây dựng đầy đủ và chi tiết tất cả các học phần của chương trình đào tạo Đại học ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp. Nội dung của đề cương chi tiết từng học phần đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng trong sinh viên. Tuy nhiên, người đọc có những ý kiến góp ý trong việc phân bố hợp lý thời lượng kiến trang bị cho sinh viên và thời gian mỗi học phần học.

2. Về hình thức chương trình:

a. Cấu trúc chương trình đào tạo

Nhìn tổng thể, cấu trúc chung của Chương trình đào tạo được sắp xếp hợp lý của các học phần đảm bảo phù hợp với mục tiêu, kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên sâu của ngành học. Tuy nhiên, cần thêm một số môn học mang tính chất trang bị kỹ năng mềm ở các học phần tự chọn B để sinh viên có thể tự trang bị kiến thức theo khả năng của mình.

b. Thời lượng chương trình đào tạo

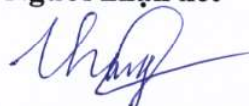
Thời lượng chung của Chương trình đào tạo là khá phù hợp với chương trình khung của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ. Phân phối chương trình giữa các học kỳ tương đối hợp lý song giữa một số môn học cần phân phối lại cho hợp lý hơn và thời lượng giảng dạy ở từng học phần cần cân đối.

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo Đại học, ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật Xây Dựng, khoa Xây Dựng về cơ bản đã đảm bảo tính pháp lý, căn cứ khoa học cũng như yêu cầu nhân lực cho xã hội. Người đọc cho rằng Chương trình đào tạo này sẽ hoàn chỉnh hơn nữa khi bổ xung thêm một số học phần thí nghiệm phù hợp với chuyên ngành đào tạo phù hợp với xu hướng hội nhập phát triển khoa học kỹ thuật của đất nước.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2018

Người nhận xét



TS. Đặng Hoàng Thông

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **KTS. Nguyễn Hữu Sơn**

Chức danh: Năm phong: Học vị: Kiến trúc sư Năm bảo vệ:

Cơ quan công tác: Giám đốc công ty cổ phần đầu tư Phong Minh

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

Ba điểm mạnh nổi trội của chương trình là: Chương trình đã đáp ứng được nhu cầu của ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, có mục tiêu đào tạo rõ ràng và phù hợp với chương trình đào tạo theo quy định về giảng dạy của ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, nội dung chương trình có tính hiện đại, hội nhập và phù hợp với sự phát triển chung của Nhà trường cũng như yêu cầu xã hội

2. Về hình thức Chương trình:

a) Cấu trúc Chương trình:

Nhìn chung Chương trình đào tạo đảm bảo sự cân đối giữa các khối kiến thức đại cương, cơ sở, chuyên ngành và các kỹ năng cần thiết. Trong đó cấu trúc chung của Chương trình đào tạo được sắp xếp hợp lý của các học phần. Sinh viên của khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp được đào tạo theo hệ thống tín chỉ linh hoạt.

Tuy nhiên, xem xét bổ xung thêm một số môn học về phần thí nghiệm phù hợp với chuyên ngành xây dựng dân dụng cũng như các môn học mang tính chất trang bị kỹ năng mềm ở các học phần tự chọn B để sinh viên tùy theo khả năng của mình có thể tự trang bị kiến thức.

b) Thời lượng của Chương trình đào tạo

Chương trình học được thiết kế với thời lượng học trên lớp ngắn, cô đọng những kiến thức cần thiết, những hạng mục bài tập nhóm, thuyết trình, được làm bài

thí nghiệm đa dạng khuyến khích khả năng tự nghiên cứu học hỏi, tự phát triển bản thân sinh viên. Tuy nhiên vẫn đảm bảo thời lượng chung của Chương trình đào tạo là khá phù hợp với chương trình khung của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ.

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn KTXD, khoa Xây dựng về cơ bản đã đảm bảo tính pháp lý, căn cứ khoa học cũng như yêu cầu nhân lực cho xã hội. Người đọc cho rằng Chương trình đào tạo này sẽ hoàn chỉnh hơn nữa khi các đề cương của các học phần cần chi tiết hơn nữa cũng như có tính cập nhật theo thời gian phù hợp với xu hướng hội nhập phát triển kinh tế đất nước.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2018

Người nhận xét



KTS. Nguyễn Hữu Sơn

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét: **Nguyễn Văn Đua**

Chức danh: Năm phong: Học vị: KS Năm bảo vệ:

Cơ quan công tác: Phòng Quản lý dự án công ty cổ phần VINCOM

Ngành: Kỹ thuật xây dựng

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành: Xây dựng dân dụng và công nghiệp.

Mã số: 7580201

Của bộ môn Kỹ thuật xây dựng - Khoa xây dựng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình

a. Căn cứ để xây dựng Chương trình đào tạo

Nhìn chung, chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên cơ sở pháp lý phù hợp, song Bộ môn cần đưa thêm căn cứ nhu cầu thị trường lao động trong xã hội để đảm bảo đáp ứng chất lượng nguồn nhân lực đầu ra.

b. Mục tiêu của Chương trình đào tạo

Mục tiêu đào tạo đề ra trong Chương trình đào tạo được soạn thảo đã phù hợp với xu thế đào tạo trong và ngoài nước hiện nay đối với đào tạo ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp cũng như quy mô và sự phát triển của Nhà trường trong thời gian tới. Tuy nhiên, mục tiêu cần đưa ra rộng hơn cho nhiều đối tượng có khả năng theo học chương trình này.

c. Nội dung của Chương trình đào tạo

Về cơ bản thỏa mãn được mục tiêu và phù hợp với chương trình theo quy định về giảng dạy đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, nội dung có tính hiện đại, hội nhập và phù hợp với sự phát triển chung của Nhà trường cũng như yêu cầu xã hội.

Song có thể giảm tối thiểu các môn học Đại cương mà tăng thời lượng các môn chuyên sâu của ngành nhằm tăng tính thực tế trong kiến thức.

d. Đề cương chi tiết của các học phần

Bộ môn đã xây dựng đầy đủ và chi tiết tất cả các học phần của chương trình đào tạo. Nội dung của đề cương chi tiết từng học phần đã cơ bản đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng trong sinh viên.

2. Về hình thức chương trình

a. Cấu trúc Chương trình đào tạo

Nhìn tổng thể, cấu trúc chung của Chương trình đào tạo được sắp xếp hợp lý của các học phần đảm bảo phù hợp với mục tiêu, kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên sâu của ngành học.

b. Thời lượng của Chương trình đào tạo

Thời lượng chung của Chương trình đào tạo là khá phù hợp với chương trình khung của Bộ GD&ĐT và Quy chế đào tạo theo tín chỉ. Phân phối chương trình giữa các học kỳ tương đối hợp lý song giữa một số môn học cần phân phối lại cho hợp lý hơn và thời lượng giảng dạy ở từng học phần cần cân đối.

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Chương trình đào tạo Đại học ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp do Bộ môn Kỹ thuật xây dựng đề xuất cơ bản đã đảm bảo tính pháp lý, căn cứ khoa học cũng như yêu cầu nhân lực cho xã hội. Người đọc cho rằng Chương trình đào tạo này đã cơ bản đáp ứng được yêu cầu về tính cập nhật phù hợp với xu hướng hội nhập phát triển kinh tế đất nước và việc làm sau khi ra trường của người học.

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2018

Người nhận xét



KS. Nguyễn Văn Đua

**BÁO CÁO CHỈNH SỬA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO,
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN, CHUẨN ĐẦU RA**
Chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp
thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201
Trình độ: Đại học

Bộ môn đã thống nhất kế hoạch và quy trình triển khai công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, chuẩn đầu ra trình độ đại học đảm bảo các yêu cầu của Nhà trường;

Căn cứ báo cáo tổng hợp kết quả rà soát chương trình đào tạo;

Căn cứ vào biên bản của bộ môn và hội thảo rà soát chương trình của bộ môn; hội đồng thẩm định chương trình đào tạo; biên bản hội đồng khoa học và đào tạo khoa;

Được sự phân công của lãnh đạo, từ tháng 3 đến tháng 4, Tổ công tác rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo của bộ môn Kỹ thuật xây dựng đã thực hiện việc nghiên cứu và chỉnh sửa chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp, các nội dung đã chỉnh sửa cụ thể như sau:

1. Mục tiêu, nội dung của chương trình đào tạo

STT	Nội dung chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa	Các căn cứ đã tham khảo	Ghi chú
1	Thay học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527) bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).	Để phù hợp với chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp	- Chương trình đào tạo chuyên ngành XD Dân dụng và công nghiệp – trường ĐH xây dựng Hà Nội. - Chương trình đào tạo chuyên ngành XD Công trình ngầm và Mỏ - trường ĐH Mỏ - Địa chất	
2	Bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC)	Để phù hợp với chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp	- Chương trình đào tạo chuyên ngành XD Dân dụng và công nghiệp – trường ĐH xây dựng Hà Nội.	

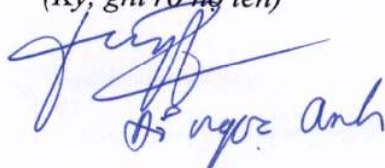
2. Đề cương chi tiết các học phần

STT	Tên học phần	Nội dung chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa	Các căn cứ đã tham khảo	Ghi chú
1	Không chỉnh sửa				

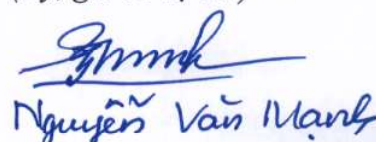
3. Chuẩn đầu ra

STT	Nội dung chỉnh sửa	Lý do chỉnh sửa	Các căn cứ đã tham khảo	Ghi chú
1	Không chỉnh sửa			

TRƯỞNG KHOA
(Ký, ghi rõ họ tên)


Trương Anh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Mạnh

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2018

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN,
CHUẨN ĐẦU RA**

Chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp
thuộc ngành Kỹ thuật xây dựng - Mã số: 7580201
Trình độ: Đại học

Căn cứ báo cáo tổng hợp kết quả rà soát chương trình đào tạo;
Căn cứ vào biên bản của bộ môn và hội thảo rà soát chương trình của bộ môn; hội đồng thẩm định chương trình đào tạo; biên bản hội đồng khoa học và đào tạo khoa. Bộ môn Kỹ thuật xây dựng báo cáo kết quả rà soát chương trình đào tạo như sau:

Phần I. Nội dung

1. Nội dung, cấu trúc, thời lượng, mức độ liên thông

- Mức độ cập nhật, hội nhập so với các trường trong nước cũng như quốc tế:

Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần của chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp sau khi rà soát, điều chỉnh đã cập nhật, hội nhập so với các trường trong nước cũng như quốc tế.

- Kết quả rà soát nội dung kiến thức đối với cấu trúc của chương trình đào tạo, các khối kiến thức, các học phần bắt buộc, tự chọn:

Trong chương trình đào tạo hiện nay, có các học phần chưa phù hợp với mục tiêu đào tạo của chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp là:

+ Học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527): nội dung giảng dạy học phần không phù hợp với sinh viên chuyên ngành xây dựng dân dụng và công nghiệp. Bộ môn đề nghị thay thế bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).

+ Bộ môn đề nghị bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC) để giúp sinh viên hiểu biết sâu hơn về tính toán nền móng công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp.

- Đánh giá thời lượng của chương trình đào tạo:

Thời lượng đào tạo của chương trình là 5 năm là phù hợp với khối lượng kiến thức được trang bị của người học.

- Đánh giá mức độ liên thông của chương trình đào tạo:

Chương trình đào tạo có tính liên thông giữa các bậc học và các chuyên ngành trong cùng ngành Kỹ thuật xây dựng.

2. Đề cương chi tiết học phần

- Về mục tiêu của học phần:

Mục tiêu của các học phần đưa ra là phù hợp với mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

- Về thời lượng, nội dung kiến thức của học phần:

Thời lượng cũng như nội dung kiến thức của các học phần được phân phối như hiện nay là tương đối phù hợp với mục tiêu đào tạo. Tuy nhiên các nội dung kiến thức chuyên ngành cần được cập nhật thường xuyên để đáp ứng yêu cầu phát triển của khoa học kỹ thuật chuyên ngành cũng như các lĩnh vực khoa học kỹ thuật khác.

- Tài liệu tham khảo:

Về cơ bản đáp ứng được yêu cầu về tài liệu phục vụ học tập cho các học phần. Tài liệu tham khảo cũng nên được cập nhật thường xuyên phù hợp với sự phát triển của khoa học công nghệ trong lĩnh vực chuyên môn.

3. Mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

- Mức độ phù hợp với mục tiêu chung của nhà trường:

Mục tiêu đào tạo của chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp hoàn toàn phù hợp với mục tiêu chung của Nhà trường

- Mức độ đáp ứng yêu cầu của nhà sử dụng lao động:

Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp được xây dựng trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá của người sử dụng lao động nên cơ bản đáp ứng yêu cầu của nhà sử dụng lao động.

Phần II. Tổng hợp ý kiến của các nhà khoa học chuyên môn, giảng viên, cán bộ quản lý, đại diện của các tổ chức xã hội-ngành nghiệp, nhà tuyển dụng lao động và người đã tốt nghiệp

- Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp tương đối phù hợp với thực tế sản xuất.
- Khối lượng kiến thức và thời gian đào tạo của chương trình đào tạo là phù hợp.
- Nên có nhiều học phần đồ án và thực hành để đáp ứng và cập nhật được các kiến thức thực tế cho sinh viên, giúp sinh viên sau khi ra trường có thể nắm bắt được ngay các công việc được giao.
- Nên giảm khối lượng kiến thức đại cương để tăng khối lượng kiến thức chuyên ngành giúp trang bị cho sinh viên nhiều kiến thức chuyên ngành hơn, đáp ứng yêu cầu của công việc sau khi tốt nghiệp.
- Nhà trường nên xây dựng các cơ sở thực tập, thực hành để có thể chủ động hơn trong quá trình bố trí thực tập, thực hành của sinh viên.

Phần III. Kiến nghị

Kiến nghị Ban Giám hiệu, Phòng Đào tạo Đại học cho điều chỉnh các học phần:

+ Thay thế học phần: Trắc địa đại cương (MHP: 4050526) + Thực tập trắc địa đại cương (MHP: 4050527) bằng học phần: Cơ sở Trắc địa công trình + BTL (MHP: 4050101 - 3TC).

+ Bổ sung thêm học phần: Đồ án cơ học đất - nền móng (MHP: 4040503 - 1TC).

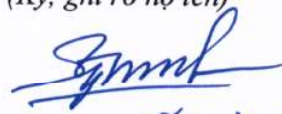
TRƯỞNG KHOA

(Ký, ghi rõ họ tên)


Đỗ Ngọc Anh

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Mạnh

**BẢNG ĐỐI CHIẾU, SO SÁNH CÁC PHIÊN BẢN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NĂM 2016, NĂM 2018
CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP**

STT BẮC	Mã MH	Tên MH		TC	Phân bố số tín chỉ		TC	Tổ chức TC	Khoa phụ trách	Bộ môn phụ trách	Mã MH	Tên MH		TC	Nội dung thay đổi
		CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC 2016	CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỌC 2018		LT	TH+TN									
I		Kiến thức giáo dục đại cương	Kiến thức giáo dục đại cương	54										54	
I.1		Kiến thức giáo dục đại cương bắt buộc	Kiến thức giáo dục đại cương bắt buộc	48										48	
1	4020101	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 1	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 1	2	30			2(2.0.4)	LLCT	Đường lối	4020101	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 1		2	
2	4020102	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 2	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 2	3	45			3(3.0.6)	LLCT	Đường lối	4020102	Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê nin 2		3	
3	4020301	Đường lối Cách mạng của Đảng CSVN	Đường lối Cách mạng của Đảng CSVN	3	45			3(3.0.6)	LLCT	Tư tưởng	4020301	Đường lối Cách mạng của Đảng CSVN		3	
4	4020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30			2(2.0.4)	LLCT	Tư tưởng	4020201	Tư tưởng Hồ Chí Minh		2	
5	4010601	Tiếng Anh NEF1	Tiếng Anh NEF1	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Ngoại ngữ	4010601	Tiếng Anh NEF1		3	
6	4010602	Tiếng Anh NEF2	Tiếng Anh NEF2	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Ngoại ngữ	4010602	Tiếng Anh NEF2		3	
7	4010701	Giáo dục thể chất 1	Giáo dục thể chất 1	1	15			1(1.0.2)	KHCB	GDTC	4010701	Giáo dục thể chất 1		1	
8	4010702	Giáo dục thể chất 2	Giáo dục thể chất 2	1	15			1(1.0.2)	KHCB	GDTC	4010702	Giáo dục thể chất 2		1	
9	4010703	Giáo dục thể chất 3	Giáo dục thể chất 3	1	15			1(1.0.2)	KHCB	GDTC	4010703	Giáo dục thể chất 3		1	
10	4010704	Giáo dục thể chất 4	Giáo dục thể chất 4	1	15			1(1.0.2)	KHCB	GDTC	4010704	Giáo dục thể chất 4		1	
11	4010705	Giáo dục thể chất 5	Giáo dục thể chất 5	1	15			1(1.0.2)	KHCB	GDTC	4010705	Giáo dục thể chất 5		1	
12	4300101	Giáo dục quốc phòng (4 tuần)	Giáo dục quốc phòng (4 tuần)	3	45			3(3.0.6)	GDQP	GDQP	4300101	Giáo dục quốc phòng (4 tuần)		3	
13	4010101	Đại số	Đại số	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Toán	4010101	Đại số		3	
14	4010102	Giải tích 1	Giải tích 1	4	60			4(4.0.8)	KHCB	Toán	4010102	Giải tích 1		4	
15	4010103	Giải tích 2	Giải tích 2	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Toán	4010103	Giải tích 2		3	
16	4010201	Vật lý đại cương A1 + TN	Vật lý đại cương A1 + TN	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Vật lý	4010201	Vật lý đại cương A1 + TN		3	
17	4010202	Vật lý đại cương A2 + TN	Vật lý đại cương A2 + TN	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Vật lý	4010202	Vật lý đại cương A2 + TN		3	
18	4010301	Hóa học đại cương 1 + TN	Hóa học đại cương 1 + TN	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Hóa	4010301	Hóa học đại cương 1 + TN		3	
19	4020103	Pháp luật đại cương	Pháp luật đại cương	2	30			2(2.0.4)	LLCT	Pháp luật	4020103	Pháp luật đại cương		2	
20	4080201	Tin học đại cương	Tin học đại cương	3	45			3(3.0.6)	CNTT	Tin cơ bản	4080201	Tin học đại cương		3	
I.2		Kiến thức giáo dục đại cương tự chọn	Kiến thức giáo dục đại cương tự chọn	6										6	
21	4010105	Xác suất thống kê	Xác suất thống kê	2	30			2(2.0.4)	KHCB	Toán	4010105	Xác suất thống kê		2	
22	4010110	Toán tối ưu	Toán tối ưu	2	30			2(2.0.4)	KHCB	Toán	4010110	Toán tối ưu		2	
23	4010106	Phương pháp tính	Phương pháp tính	2	30			2(2.0.4)	KHCB	Toán	4010106	Phương pháp tính		2	
24	4010506	Cơ học chất lỏng 1	Cơ học chất lỏng 1	2	30			2(2.0.4)	KHCB	Cơ lý thuyết	4010506	Cơ học chất lỏng 1		2	
25	4010507	Cơ học chất lỏng 2	Cơ học chất lỏng 2	3	45			2(2.0.4)	KHCB	Cơ lý thuyết	4010507	Cơ học chất lỏng 2		3	
II		Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc	Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc	34										34	
26	4010501	Cơ học cơ sở 1	Cơ học cơ sở 1	3	45			3(3.0.6)	KHCB	Cơ lý thuyết	4010501	Cơ học cơ sở 1		3	
27	4010502	Cơ học cơ sở 2	Cơ học cơ sở 2	2	30			2(2.0.4)	KHCB	Cơ lý thuyết	4010502	Cơ học cơ sở 2		2	
28	4030501	Sức bền vật liệu 1 + BTL + TN	Sức bền vật liệu 1 + BTL + TN	3	45			3(3.0.6)	Mô	SBVL	4030501	Sức bền vật liệu 1 + BTL + TN		3	
29	4030502	Sức bền vật liệu 2 + BTL	Sức bền vật liệu 2 + BTL	3	45			3(3.0.6)	Mô	SBVL	4030502	Sức bền vật liệu 2 + BTL		3	
30	4030507	Cơ học kết cấu 1 + BTL	Cơ học kết cấu 1 + BTL	3	45			3(3.0.6)	Mô	SBVL	4030507	Cơ học kết cấu 1 + BTL		3	
31	4030508	Cơ học kết cấu 2 + BTL	Cơ học kết cấu 2 + BTL	3	45			3(3.0.6)	Mô	SBVL	4030508	Cơ học kết cấu 2 + BTL		3	
32	4100101	Các phương pháp số	Các phương pháp số	2	30			2(2.0.4)	XD	CTN&M	4100101	Các phương pháp số		2	

